

## TIN TÔN GIÁO

### TỔNG GIÁM MỤC LEOPOLD GIRELLI ĐẾN VIỆT NAM

Theo lời mời của Hội đồng Giám mục Việt Nam (HDGMVN), chiều ngày 18-4-2011, Tổng Giám mục L. Girelli - Đại diện không thường trực của Tòa Thánh tại Việt Nam đã đến sân bay Nội Bài. Đón Tổng Giám mục có Giám mục Hoàng Văn Đạt - Tổng Thư kí HDGMVN, Giám mục Nguyễn Văn Đệ (Giáo phận Thái Bình), Giám mục Chu Văn Minh (Giáo phận Hà Nội) và một số linh mục, tu sĩ, giáo dân Hà Nội.

9h30, phái đoàn về đến Tòa Tổng Giám mục Hà Nội. Đón đoàn có TGM Nguyễn Văn Nhơn - TGM Hà Nội kiêm Chủ tịch HDGMVN, nhiều giám mục các giáo phận phía Bắc và đông đảo linh mục, tu sĩ và giáo dân.

Phát biểu chào mừng Tổng Giám mục Đại diện không thường trực của Tòa Thánh tại Việt Nam, TGM Nguyễn Văn Nhơn đã bày tỏ niềm vui mừng của cộng đoàn Công giáo Việt Nam được đón vị đại diện của Tòa Thánh đến thăm, mang tình yêu thương của Giáo hoàng Benedicto XVI đến cho Giáo hội Công giáo Việt Nam đúng vào Tuần thánh và chuẩn bị đón Chúa Phục sinh. Phát biểu đáp từ, TGM L. Girelli cũng xúc động khi lần đầu tiên được đặt chân đến Việt Nam - quê hương của nhiều vị tử đạo và

chứng nhân của Đức Kitô. Kết thúc buổi gặp gỡ, TGM L. Girelli đã cùng các giám mục hiện diện ban phép lành của Giáo hoàng cho mọi người tham dự.

Theo chương trình, TGM L. Girelli sẽ ở Hà Nội suốt Tuần thánh và sẽ dâng lễ Phục sinh vào sáng 24-4 tại Nhà thờ Chính toà. Với tư cách là Đại diện không thường trực của Tòa Thánh tại Việt Nam, Ngài cũng sẽ có buổi tiếp xúc với quan chức Bộ Ngoại giao và Ban Tôn giáo Chính phủ Việt Nam. Chiều 24-4, Ngài sẽ bay vào Thành phố Hồ Chí Minh và tham dự khoá họp thường niên của Hội đồng GMVN tại Trung tâm Mục vụ Giáo phận từ ngày 25 đến 28-4. Ngày 29-4, ngài cùng các GMVN sẽ dự lễ tấn phong Linh mục Nguyễn Tấn Tước (sinh ngày 22-9-1958), Thạc sĩ Thánh kinh và là Giám đốc Trung tâm Đào tạo Chứng sinh của Giáo phận Phú Cường làm Giám Mục phó Giáo phận.

Sau đó, Ngài sẽ đi thăm Giáo phận Mỹ Tho, Long Xuyên, Xuân Lộc và Cần Thơ rồi trở về Sài Gòn ngày 2-5 để tới Singapore.

TGM L. Girelli là người Italia, sinh ngày 13-3-1953, tốt nghiệp trường Ngoại giao của Vatican, từng làm cố vấn ngoại giao cho Tòa Thánh tại Hoa Kỳ, New Zealand và hiện đang là Sứ thần của Tòa Thánh tại Singapore, và được bổ nhiệm kiêm Đại diện không thường trực tại Việt Nam từ ngày 13-01-2011.

*Triết Giang*

## GIỚI THIỆU SÁCH

### CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO THỜI TỰ ĐỨC (1848 - 1883)

Nguyễn Ngọc Quỳnh,

Nxb. Chính trị quốc gia, 2010, 363 tr.

Hiện nay, tôn giáo đang là vấn đề được nghiên cứu trong nhiều ngành khoa học xã hội như văn hóa, dân tộc, v.v... đặc biệt là vấn đề chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Cuốn sách *Chính sách tôn giáo thời Tự Đức (1848-1883)* do tác giả Nguyễn Ngọc Quỳnh biên soạn đã góp phần làm phong phú tài liệu cho việc nghiên cứu vấn đề tôn giáo của nhiều ngành, nhiều cấp có liên quan.

Nội dung cuốn sách gồm 4 chương chính, trình bày về một giai đoạn lịch sử đầy biến động của Việt Nam dưới triều vua Tự Đức (1848-1883) với những chính sách về các tôn giáo ở Việt Nam như Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo và Công giáo. Phần phụ lục giới thiệu về những sự kiện, nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng qua bộ *Đại Nam Thực lục* và bộ *Khâm định Đại Nam hội điển sử lệ*, là hai bộ sử lớn được tổ chức biên soạn theo phương pháp biên niên, ghi chép lại những sự kiện lịch sử trọng đại của triều Nguyễn nói chung và thời Tự Đức nói riêng.

**Chương 1**, tác giả giới thiệu về *Bối cảnh của chính sách tôn giáo thời Tự Đức*. Để hiểu rõ hơn về chính sách tôn giáo thời Tự Đức, tác giả đã có sự khái lược về chính sách tôn giáo trước thời Tự Đức như chính sách tôn giáo qua các

triều đại như Ngô, Đinh - tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê, Mạc, Lê - Trịnh, Tây Sơn; và triều vua Gia Long, Minh Mạng và Thiệu Trị. Qua đó, có thể thấy sự ứng xử của các triều đại phong kiến với các tôn giáo, và thấy rõ hơn về thái độ ứng xử của vua Tự Đức với các tôn giáo trong bối cảnh kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội Việt Nam lúc bấy giờ.

**Chương 2**, với sự tìm hiểu khá kỹ, sự mô tả sinh động về những sinh hoạt lễ nghi và những chính sách của triều đình Tự Đức đối với các tôn giáo truyền thống, tác giả trình bày những hoạt động của các tôn giáo truyền thống trong xã hội phong kiến thời đó như một bức tranh sinh động, phong phú và náo nhiệt. Phần sinh hoạt các lễ nghi, tác giả trình bày theo từng tôn giáo như Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo. Trong mỗi một tôn giáo, tác giả đi sâu, phân tích và phân loại thành lễ nghi của Nhà nước (cung đình) và lễ nghi trong dân (dân gian) để thấy được sự khác nhau trong nghi lễ sinh hoạt tôn giáo, và những đóng góp của các tôn giáo về mặt tư tưởng cho triều đình nhà Nguyễn. Tất cả với mục đích đáp ứng những nhu cầu văn hóa tâm linh cho vua, quan, triều đình và cho một phần người dân trong thời phong kiến. Bên cạnh đó, tác giả cũng giới thiệu về chính sách của triều đình Tự Đức đối với các tôn giáo truyền thống qua các vấn đề như những quy định về thờ cúng trời đất và bách thần; Những quy định về việc tế lễ, cấp vật dụng cho các cơ sở thờ tự; Vấn đề quản lý tu sĩ, trình độ và phẩm hạnh của tu sĩ đối với hoạt động tôn giáo của triều đình. Đối với tôn giáo trong xã hội thì có những quy định về việc xây dựng, sửa chữa các

cơ sở thờ tự. Về số lượng tăng, ni; Và về hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trong làng xã.

**Chương 3 - Chính sách đối với Công giáo thời Tự Đức**, trước hết, tác giả trình bày đối điều về tình hình Công giáo thời Tự Đức qua bối cảnh chính trị - xã hội, văn hóa, kinh tế và từ thiện xã hội của Công giáo. Với vấn đề Công giáo trong các hoạt động chính trị ngoại giao, tác giả nêu vai trò của các giáo sĩ trong quá trình thực dân Pháp can thiệp quân sự vào Việt Nam; đồng thời, nêu ra một số sự kiện chính trị, ngoại giao có liên quan đến Công giáo như Vụ Hồng Bảo (1851); Khởi nghĩa Tạ Văn Phụng (1861-1865); Hiệp ước 1862 (Nhâm Tuất) và 1874 (Giáp Tuất). Tác giả giới thiệu những đóng góp cho xã hội của giáo dân và tiêu biểu là một số trí thức Công giáo trong giai đoạn này, cụ thể như Nguyễn Trường Tộ (1828-1871); Linh mục Đặng Đức Tuấn (1806-1874); Trương Vĩnh Ký (1837-1898); Đinh Văn Điền. Qua phân tích, nghiên cứu về lịch sử Công giáo, tác giả tạm chia làm 3 giai đoạn chính sách của triều đình Tự Đức đối với Công giáo: Giai đoạn trước năm 1862 (năm bỏ lệnh phân tháp) - là giai đoạn khá ổn định về sự kiểm soát với Công giáo bằng những chỉ dụ mang tính khuyến dụ, giáo hóa, tuy nhiên có đôi phần gắt gao về sau. Giai đoạn 1862 đến trước 1874 - giai đoạn thể hiện khá rõ bỏ lệnh cấm đạo, nhà vua khoan dung, nhượng bộ với phía Pháp để tránh cuộc

xảy ra, triều đình phải kí Hiệp ước Harmand năm 1883 để đình chiến với Pháp. Đó cũng là một phần thể hiện sự thiếu sự nhất quán trong chính sách của triều đình, gây khó khăn trong ngoại giao của Nhà nước phong kiến và mang đến nhiều thử thách cho Công giáo trong giai đoạn tiếp theo.

*Đặc điểm, bài học lịch sử và ý nghĩa thực tiễn của chính sách tôn giáo thời Tự Đức* là **chương 4** của cuốn sách. Với phần trình bày về những đặc điểm của chính sách đối với các tôn giáo như Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo và Công giáo, tác giả nêu ra những mặt tích cực và hạn chế trong chính sách tôn giáo thời Tự Đức. Qua đó, rút ra những bài học kinh nghiệm, những ý nghĩa thực tiễn góp phần xử lí các vấn đề tôn giáo, dân tộc của thời đại ngày nay.

Nhìn chung, với hơn 300 trang sách, tác giả đã thể hiện được khá chi tiết về lịch sử văn hóa nói chung, chính sách một số tôn giáo lớn ở thời Tự Đức nói riêng, để thấy được bức tranh toàn cảnh về một giai đoạn lịch sử đầy biến động của thời kì phong kiến, nhưng lại có vị trí quan trọng trong dòng lịch sử Việt Nam. Cuốn sách là một trong những nguồn tư liệu cho việc nghiên cứu chính sách tôn giáo và công tác quản lí tôn giáo ở Việt Nam./.

*Quế Hương*